

Bản án số: 81/2023/HS-ST
Ngày 22-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Bùi Thị Thu Hằng

Thẩm phán: Bà Nguyễn Minh Thu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Nguyễn Thị Luyên

2. Vũ Thị Minh Nguyệt

3. Ông Đỗ Xuân Quyết

- **Thư ký phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Vân Anh – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:** Ông Đinh Quốc Ân - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 74/2023/HSST ngày 13 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn B, sinh năm 1989 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn ĐTS, xã KG, huyện TN, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Nguyễn Văn Khắt, sinh năm 1959 và bà Vũ Thị L, sinh năm 1961; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giam từ ngày 20/9/2022; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lã Viết N - Luật sư Công ty Luật TNHH MTV Nhân Ái, thuộc Đoàn luật sư thành phố Hải Phòng; có mặt.

- Bị hại: Bà Vũ Thị L, sinh năm 1961; nơi cư trú: Thôn ĐTS, xã KG, huyện TN, thành phố Hải Phòng; vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng:

+ Ông Nguyễn Văn Đ; có mặt;

+ Ông Tạ Ngọc T; có mặt;

+ Bà Nguyễn Thị H; có mặt;

+ Ông Nguyễn Văn KH; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 20/9/2022, sau khi uống rượu ăn cơm xong, Nguyễn Văn B điều khiển xe máy biển kiểm soát 29R1- 6278 của Nguyễn Văn Giang (anh rể B) ở cùng nhà đến nhà ông Nguyễn Văn KH (ông nội B) ở thôn Đình Trà Sơn, Kênh Giang, Thủy Nguyên, Hải Phòng để tìm bà Vũ Thị L (mẹ đẻ của B). Khi thấy bà L đang làm cỏ trong vườn, B bảo bà L về trông nhà để B đi làm nhưng bà L không về nên giữa B và bà L xảy ra mâu thuẫn cãi nhau. B bực tức sử dụng xe máy đi về xưởng cơ khí của B ở gần nhà lấy 01 can nhựa loại 10 lít bên trong có chứa khoảng 03 lít dầu rồi quay lại nhà ông KH. Khi cách bà L khoảng 3m, B dừng xe và lấy can dầu đi gần vào giờ lên chửi: “*Bà không về tôi đốt chết bà bây giờ*” nhưng bà L không nghe mà chửi đuổi B về. Bực tức vì bị chửi, B đặt can dầu xuống đất tiến vào cách bà L khoảng 2m, tay phải nhặt 01 viên gạch hai lỗ màu xám, kích thước khoảng (25 x 10 x 05)cm ở đồng gạch ngay cổng vườn ném trúng vào đầu bà L. Bà L kêu lên thì bà Nguyễn Thị H (cô ruột B) chạy ra dùng 02 tay tóm tay trái B kéo lại can ngăn nhưng B vẫn tiếp tục dùng tay phải nhặt tiếp viên gạch ở đồng gạch cạnh đó ném trúng vào mặt bên trái làm bà L ngã nằm nghiêng phải ra đất. Bà H xông vào đứng giữa B và bà L, giang hai tay ra can ngăn nhưng B vẫn tiếp tục nhặt 02 viên gạch giờ qua vai trái bà H ném liên tiếp vào mặt bà L. Bà H hô hoán thì ông Nguyễn Văn Đ và anh Tạ Ngọc T đến không ché, bắt giữ B giao cho Công an xã Kênh Giang xử lý.

Bản kết luận giám định về thương tích số 507/2022/TgT của Trung tâm Pháp y Hải Phòng kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân là: 18%.

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các thương tích trên gây nên theo phương pháp cộng tại Thông tư là: 37%.

Kết quả phiếu xét nghiệm nước tiểu ngày 20/9/2022 của Trạm y tế xã Kênh Giang, Thủy Nguyên, Hải Phòng đối với Nguyễn Văn B xác định: Âm tính với THC, MDMA, Morphine, Methamphetamine, Cocain.

Phiếu trả kết quả xét nghiệm lúc 20h55’ ngày 20/9/2022 của Bệnh viện Đa khoa huyện Thủy Nguyên đối với Nguyễn Văn B xác định: Định lượng Ethanol (cồn) [Máu] là 20,2 mg/100ml.

Tại Bản Cáo trạng số 79/CT-VKS-P2 ngày 11 tháng 4 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về “*Tội giết người*” theo điểm đ, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng.

Tại phiên tòa, **đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng** và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ, n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 và khoản 2

Điều 51; Điều 38; Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B từ **15 năm đến 16** năm tù về “Tội giết người”.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.
- Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra vấn đề giải quyết.
- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.
- Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo: Hoàn toàn nhất trí với tội danh, điều luật như nội dung Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng đã truy tố. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã chủ động đến cơ quan công an trình báo; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại Điều 57 Bộ luật Hình sự trong trường hợp phạm tội chưa đạt, áp dụng mức hình phạt phù hợp để bị cáo có cơ hội sớm trở về đoàn tụ cùng gia đình.

Bị cáo không bổ sung quan điểm của người bào chữa cho mình và không tranh luận với Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình và xin được giảm nhẹ hình phạt như nội dung đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị hại vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; người làm chứng là ông Nguyễn Văn KH mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Xét thấy, sự vắng mặt của bị hại, những người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án do đã có lời khai trong hồ sơ, bị cáo không có ý kiến gì về sự vắng mặt này nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại **các điều 292 và 293** Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về tội danh:

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại,

phù hợp với vật chứng thu giữ, B bản khám nghiệm hiện trường; Kết luận giám định pháp y về thương tích, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở để **kết luận:** Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 20/9/2022, sau khi uống rượu xong, bị cáo Nguyễn Văn B đã sang nhà ông nội của bị cáo ở thôn Đình Trà Sơn, Kênh Giang, Hải Phòng gọi mẹ đẻ là bà Vũ Thị L về trông nhà. Bà L không về nên dẫn đến việc mâu thuẫn cãi chửi nhau, bị cáo đã dùng **04 viên gạch ném cả 04 viên trúng** vào vùng đầu, vùng mặt (là vùng nguy hiểm, trọng yếu trên cơ thể) của bà L, làm bà L bị giảm 37% sức khỏe. **Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội Giết người quy định tại Điều 123 Bộ luật Hình sự.**

- Về tình tiết định khung hình phạt:

[4] Mặc dù bị cáo biết bà L là mẹ đẻ của mình nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội với bà L đến cùng thể hiện ở việc: Khi bị cáo ném viên gạch thứ nhất kích thước khoảng 25 cm x 10 cm x 05 cm trúng vào đầu bà L, bà L đã kêu lên và được bà Nguyễn Thị H (cô ruột của bị cáo) chạy ra dùng 02 tay túm tay trái bị cáo kéo lại can ngăn nhưng bị cáo vẫn tiếp tục dùng tay phải nhặt tiếp viên gạch ném trúng vào mặt bên trái làm bà L ngã ra đất. Bà H xông vào đứng giữa bị cáo và bà L, giang hai tay ra can ngăn, tuy nhiên bị cáo không dừng lại mà vẫn tiếp tục nhặt 02 viên gạch giơ qua vai trái bà H ném liên tiếp vào mặt bà L. Sau khi bà H hô hoán thì ông Nguyễn Văn Đ và anh Tạ Ngọc T đến khống chế, bắt giữ bị cáo thì bị cáo mới dừng lại. Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện tính côn đồ, hung hãn. Do đó, bị cáo phải chịu 02 tình tiết định khung theo điểm đ và điểm n của khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là “*Giết ông, bà, cha, mẹ, người nuôi dưỡng, thầy giáo, cô giáo của mình*” và “*Có tính chất côn đồ*”. Như vậy, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố và kết luận đối với bị cáo Nguyễn Văn B là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[5] Tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo không những đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, quyền được sống của con người mà còn gây tâm lý hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần xét xử bị cáo nghiêm mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và đáp ứng yêu cầu phòng ngừa tội phạm nói chung.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[6] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự **quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.**

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[7] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội; sau khi phạm tội đã chủ động đến cơ quan công an trình báo; bị hại có đơn đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[8] Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự:

[9] Bị hại không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề giải quyết.

- Về xử lý vật chứng:

[10] 06 viên gạch chỉ cùng loại kích thước 21cm x 10cm x 6cm nặng 2,5kg, trong đó 04 viên gạch bám dính tạp chất màu nâu đỏ; 03 mảnh gạch chỉ tương đối bằng nhau, kích thước trung bình: 10cm x 10cm x 6cm, nặng 1,5kg trong đó có 01 mảnh gạch bám dính tạp chất màu nâu đỏ; 01 chiếc nón bị bẹp méo, rách thủng ở nhiều vị trí, chiều hướng từ ngoài vào trong, bề mặt bám dính nhiều tạp chất màu nâu đỏ; 03 đôi găng tay bằng vải màu: Trắng, trắng xanh, tím đen bề mặt bám dính tạp chất màu nâu đỏ; 01 chiếc liềm dài 38cm, cán bằng gỗ dài 12cm, đường kính 1,5cm, lưỡi bằng kim loại bản rộng nhất 1,5cm; 01 can nhựa màu trắng bề mặt có chữ “LORD”, kích thước: 22cm x 17cm, cao 37cm bên trong can còn khoảng 2l dung dịch màu vàng nhạt. 01 bật lửa gas nhãn hiệu “Hoa Việt”, màu đỏ, kích thước 1.5 x 5cm; 01 bao thuốc lá nhãn hiệu “Thăng Long”, vỏ bao màu vàng, kích thước 5 x 10 cm, bên trong đựng 03 điếu thuốc lá đầu lọc là vật chứng thu giữ trong vụ án. Đây là công cụ, phương tiện được sử dụng để **thực hiện tội phạm** nên cần tịch thu, tiêu hủy theo Điều 46 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về án phí:

[11] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo:

[12] Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm đ, n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 15 (Mười lăm) năm tù về tội Giết người. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ là ngày **20/9/2022**.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 46 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 06 viên gạch chỉ cùng loại kích thước 21cm x 10cm x 6cm nặng 2,5kg, trong đó 04 viên gạch bám dính tạp chất màu nâu đỏ; 03 mảnh gạch chỉ tương đối bằng nhau, kích thước trung bình: 10cm x 10cm x 6cm, nặng 1,5kg trong đó có 01 mảnh gạch bám dính tạp chất màu nâu đỏ; 01 chiếc nón bị bẹp méo, rách thủng ở nhiều vị trí, chiều hướng từ ngoài vào trong, bề mặt bám dính nhiều tạp chất màu nâu đỏ; 03 đôi găng tay bằng vải màu: Trắng, trắng xanh, tím đen bề mặt bám dính tạp chất màu nâu đỏ; 01 chiếc liềm dài 38cm, cán bằng gỗ dài 12cm, đường kính 1,5cm, lưỡi bằng kim loại bản rộng nhất 1,5cm; 01 can nhựa màu trắng

bề mặt có chữ “LORD”, kích thước: 22cm x 17cm, cao 37cm bên trong can còn khoảng 2l dung dịch màu vàng nhạt. 01 bật lửa gas nhãn hiệu “Hoa Việt”, màu đỏ, kích thước 1.5 x 5cm; 01 bao thuốc lá nhãn hiệu “Thăng Long”, vỏ bao màu vàng, kích thước 5 x 10 cm, bên trong đựng 03 điếu thuốc lá đầu lọc.

3. Về án phí:

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn B phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15(Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15(Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

5. Về quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TANDCC; VKSNDCC;
- Vụ 1 – TANDTC;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PC10 Công an TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Trại tạm giam CATP;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Phòng KTNV và THA;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Thu Hằng